TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2023/HS-ST
Ngày 10 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chữ Cần.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Sơn Tây.

Ông Trần Thiện Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023 tại tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Thạch Ngọc S, sinh năm 1984 tại tỉnh Trà Vinh; hộ khẩu thường trú: ấp L, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 01/12; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch Ngọc Đ sinh năm 1952 và bà Thạch Thị T sinh năm 1962; vợ là Thạch Thị Ngọc L sinh năm 1977; có 02 người con (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 14/6/2005, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 253/HSPT; đầu thú, bị tạm giữ ngày 12 tháng 10 năm 2022, sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố T, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Võ Văn T1, sinh năm 1970, đã chết;

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Võ Văn M, sinh năm 1952, địa chỉ: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, có đơn xin xét xử vắng mặt;

2. Bà Võ Thị M1, sinh năm 1958, địa chỉ: ấp P, xã C, huyện P, tỉnh An Giang; địa chỉ: A đường B, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

3. Bà Võ Thị T2, sinh năm 1964, địa chỉ: ấp P, xã C, huyện P, tỉnh An Giang, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Ông Nguyễn Văn T3, Vũ Văn H, ông Danh Đ1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thạch Ngọc S và ông Nguyễn Văn T3 có quen biết nhau.

Khoảng 17 giờ ngày 22/6/2022, ông Nguyễn Văn T3, ông Vũ Văn H, ông Danh Đ1; ông Võ Văn T1 (tên thường gọi là M2, H1) cùng ngồi uống rượu với nhau tại công trình xây dựng Công ty F thuộc khu phố C, phường H, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 17 giờ 30 phút, ông T3 gọi điện thoại qua mạng xã hội Z rủ S đến cùng uống rượu thì S đồng ý. Sau đó, S đến công trình xây dựng công ty F cùng uống rượu với ông T3, ông Đ1, ông H và ông T1. Đến khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, sau khi uống hết khoảng 05 lít rượu, T3 ứng tiền mua 01 thùng Tiger về cho cả nhóm uống tiếp. Sau khi, uống gần hết thùng bia Tiger, T3 yêu cầu mỗi người góp lại 100.000 đồng để trả lại tiền mà T3 đã bỏ tiền ra mua bia trước đó. Lúc này, do không thấy ông T1 hùn tiền vào mua bia nên S có nhắc nhở thì bị ông T1 phản ứng lại và xảy ra cãi vả. Bực tức vì bị ông T1 chửi, S đang trong tư thế ngồi dưới nền xi măng đối diện với ông T1 nên chống 02 tay ra phía sau rồi co chân phải lên đạp trúng vào vùng mặt của ông T1 một cái làm ông T1 bị ngã ngửa ra sau, đập đầu vào nền xi măng rồi bất tỉnh. S thấy ông T1 nằm bất tỉnh, máu chảy từ miệng ra nên liền bỏ đi. Sau khi sự việc xảy ra, ông T1 được mọi người đưa đến cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh B. Tuy nhiên, do vết thương quá nặng nên ông T1 đã tử vong vào ngày 24/6/2022. Đối với Thạch Ngọc S, sau khi sự việc xảy ra đã bỏ trốn, đến ngày 12/10/2022, S đến Công an thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 644/GĐPY ngày 30/6/2022 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận nguyên nhân chết của ông Võ Văn T1 là do chấn thương sọ não.

Quá trình điều tra ban đầu, do Võ Văn T1 không có giấy tờ tùy thân, không có người thân thích nên không xác định được lai lịch cụ thể, chỉ xác định được tên thường gọi là Mít. Tuy nhiên sau đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương đã tiến hành xác minh làm rõ nhân thân lai lịch của người đàn ông tên M2 là Võ Văn T1, sinh năm: 1970, thường trú: ấp P, xã P, huyện H, Đồng Tháp. Qua xác minh tại Công an xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp được biết Võ Văn T1 chỉ có hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng không sinh sống tại địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương đã tiến hành làm việc với ông Võ Văn M; bà Võ Thị M1 và bà Võ Thị T2 đồng thời cho các đương sự nhận dạng ảnh tử thi của ông T1 thì tất cả đều xác định chính xác đó là ông Võ Văn T1 là em ruột của ông M, bà M1 và bà T2.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Võ Thị M1 yêu cầu bị cáo Thạch Ngọc S bồi thường chi phí điều trị, mai táng đối với bị hại Võ Văn T1 với tổng số tiền là 47.000.000 đồng, trong đó chi phí điều trị tại bệnh viện là 5.000.000 đồng, chi phí mai táng là 42.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 146/CT-VKS.TU ngày 15 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên quyết định truy tố bị cáo Thạch Ngọc S về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương phát biểu quan điểm như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình sau khi phạm tội đã ra đầu thú, điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Thạch Ngọc S từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù; tuyên buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại với số tiền 47.000.000 đồng.

Bị cáo Thạch Ngọc S không trình bày tranh luận.

Đại diện hợp pháp của bị hại T1, bà Võ Thị M1 trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo bồi thường chi phí điều trị, chi phí mai táng cho bị hại Võ Văn T1 với tổng số tiền 47.000.000 đồng, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình, làm việc để bồi thường cho gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra – Công an, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra,

phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại khu phố C, phường H, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương, xảy ra mâu thuẫn với bị hại Võ Văn T1 về việc góp tiền để mua bia, bị cáo Thạch Ngọc S đã có hành vi dùng chân đạp vào vùng mặt của bị hại T1, làm bị hại Then ngã, đập đầu vào nền xi măng, vỡ xương sọ vùng chẩm, xuất huyết dưới nhện lan tỏa, dập não vùng trán và thái dương 02 bên, dập tụ máu trong mô não vùng đại não phải, tràn máu não thất, xuất huyết, tụ máu trong thân não, não phù dẫn đến chết.

[3] Xét trước thời điểm xảy ra vụ án, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, bản thân bị cáo và bị hại đã sử dụng rượu, bị cáo chỉ đạp duy nhất vào vùng mặt bị hại 01 cái, khi thấy bị hại té ngã, bị cáo không tiếp tục đánh bị hại, cho thấy ý thức của bị cáo đối với bị hại T1 là chỉ nhằm gây thương tích, sau đó bỏ mặc cho hậu quả gây thương tích xảy ra, bị hại Then chết là do nằm ngoài mong muốn của bị cáo. Căn cứ vào hành vi, tính chất mức độ, độ mãnh liệt của hành vi phạm tội của bị cáo, phương thức, vị trí bị cáo tác động vào cơ thể bị hại, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Thạch Ngọc S tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[6] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại Then là bà Võ Thị M1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 47.000.000 đồng, gồm chi phí điều trị thương tích 5.000.000 đồng và chi phí mai táng là 42.000.000 đồng. Bị cáo Thạch Ngọc S đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên về mức hình phạt là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Bị cáo bị kết án, có trách nhiệm bồi thường nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 260; Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Ngọc S phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Thạch Ngọc S 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 10 năm 2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590, 593 Bộ luật Dân sự

Buộc bị cáo Thạch Ngọc S bồi thường cho bị hại Võ Văn T1 là 47.000.000 đồng, gồm chi phí điều trị thương tích 5.000.000 đồng và chi phí mai táng là 42.000.000 đồng (do bà Võ Thị M1 đại diện nhận).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì còn phải trả tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

Bị cáo Thạch Ngọc S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, 2.350.000 (hai triệu ba trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7A, Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu Văn thư, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chữ Cần